

Số: 90/KT-QLBVR-FSC

Gia Lai, ngày 28 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH VÀ BIỆN PHÁP BẢO VỆ CÁC KHU RỪNG DỄ BỊ XÂM HẠI NĂM 2025

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích

- Quản lý bảo vệ có hiệu quả tài nguyên rừng, đất rừng hiện có theo hướng phát triển bền vững; bố trí lao động và xây dựng lại rừng ở những nơi xung yếu, không để tình trạng xâm lấn, chặt phá rừng trồng xảy ra;
- Bảo toàn vốn đầu tư, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo đảm hài hòa các lợi ích kinh tế, xã hội, môi trường. Từng bước nâng cao nhận thức của cộng đồng để quản lý rừng bền vững, ổn định lâu dài;
- Thực hiện tốt công tác PCCCR không để xảy ra cháy rừng.

2. Yêu cầu

- Căn cứ hiện trạng rừng và đất rừng hiện có của Công ty để lập được danh mục cụ thể những khu rừng dễ bị xâm hại nhất trong năm;
- Đề ra các biện pháp cụ thể để bảo vệ, ngăn ngừa những thiệt hại về rừng và đất rừng.

II. Danh mục các khu vực rừng dễ bị xâm hại:

1. Đội QLBRV Bắc Sơn:

Khu vực	TK	K	Lô	Loại cây/ Năm trồng	Diện tích (ha)	Thôn, Xã	Ghi chú
Cây Ủ	335	2	2,3,5,6, 7,8	Keo/2018, 2020, 2023	28,23	Canh Vinh	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
	335	3	5,9,10, 11,15,1 6,18	Keo, BĐ/2022, 2023	35,18	Canh Vinh	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
	335	4	4, 5	BĐ/2023	7,73	Canh Vinh	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Tam Hùng	358	1	1, 2, 4	Keo/2018	52,79	Canh Vinh	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
	358	3	2,5,7	Keo/2018, 2020	56,11	Canh Vinh	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy

Hòn Xuân	358	3	1,2,3,4	Keo/2019	30,08	Canh Vinh	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
		4	1,3,4	Keo/2019	26,92	Canh Vinh	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Hòn Giang	358	8	2a, 3a,4a, 4	Keo/2017	37,22	Canh Vinh	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Tổng:					274,26		

2. Đội QLBR Long Mỹ:

Khu vực	TK	K	Lô	Loài cây/ Năm trồng	Diện tích (ha)	Xã	Ghi chú
Cao su	352	4	1, 3, 9, 10, 11, 18	Keo 2015	16,29	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Cây Cắm, Nước khoáng	352	5	10, 12,13, 18	Keo/ 2017, 2021	35,87	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Cây Cắm	352	8	1,5, 7, 10	Keo/2020, 2021, 2022	23,39	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Suối lạnh	352	9	1, 2, 3, 4	Rừng tự nhiên	85,16	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, khai thác gỗ trái phép
Hồ Long Mỹ	353	5a	1, 3	Rừng tự nhiên	40,29	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, khai thác gỗ trái phép
Hồ Long Mỹ	353	6	3, 10	Rừng tự nhiên	57,48	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, khai thác gỗ trái phép
Giáp tỉnh Phú Yên	353	14	4, 8, 10, 12	Rừng tự nhiên	180,94	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, khai thác gỗ trái phép
Giáp tỉnh Phú Yên	353	15	4, 6, 10, 11	Rừng tự nhiên	123,92	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, khai thác gỗ trái phép
Tổng:					563,34		

3. Đội QLBR Cù Mông:

Khu vực	TK	K	Lô	Loài cây/ Năm trồng	Diện tích (ha)	Phường	Ghi chú
Suối con Cò	329b	6	10	Keo/2018	16,83	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy

Tây Cù Mông	343	3	1, 5, 7, 9b	Keo/2018, 2019	15,49	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Tây Cù Mông	343	4	2b, 12	Keo/ 2018, 2022	31,02	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Tây Cù Mông	343	5	3, 5, 14 28	Keo/2018, 2019	15,42	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Tây Cù Mông	343	7	9a, 9b, 9c, 16, 16a	Keo/ 2022	15,19	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Tây Cù Mông	343	8	4	Keo/1997	11,03	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Đông Cù Mông	344	1	1	Keo, thông/2009	17,35	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Đông Cù Mông	344	2	3, 4	Keo/2019, 2020	18,96	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Đông Cù Mông	344	4	10,12	Keo/2019	14,7	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Đông Cù Mông	344	6	2, 3,5, 12, 16, 17	Keo/2022, 2023	19,81	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Đông Cù Mông	344	8	15, 27, 30	Keo/2014, 2016, 2017	28,27	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Đông Cù Mông	344	9	1, 3, 4, 5	Keo/2017, 2018, 2021, 2023	40,58	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Đông Cù Mông	344	10	1,2,4,5,8,10	Keo/1996	75,02	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Bàu lác	329a	6	4	Keo/2000	22,25	Quy Nhơn Tây	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Tổng:					341,92		

4. Đội QLBRV Rừng Chứa:

Khu vực	TK	K	Lô	Loại cây/ Năm trồng	Diện tích (ha)	Phường	Ghi chú
Núi Rừng Chứa	330b	1	2,8, 11,15	Keo, thông/1995, 1996	17,41	Quy Nhơn Nam	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Núi Bà Hòa	331i	1	1, 2, 3	Keo, thông/ 2015	9,82	Quy Nhơn Nam	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Núi Rừng Chứa	330c	1	11, 18, 21	Keo, thông/2007, 2011	14,17	Quy Nhơn Nam	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Núi Rừng Chứa	330c	2	3, 9, 14,18, 20	Keo,thông/2007	26,43	Quy Nhơn Nam	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Núi Rừng Chứa	345	3	1, 2, 9, 17, 21, 27,28,30,31	Keo, thông/2007, 2008,2009, 2010	13,26	Quy Nhơn Nam	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Núi Rừng Chứa	345	5	4, 8, 9, 12,17,29,31 , 38	Keo, thông/ 2010,2011	25,27	Quy Nhơn Nam	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Núi Rừng Chứa	345	7	4,8,9,11,17, 18,27	Keo, thông/2008, 2010,2011, 2013,	21,29	Quy Nhơn Nam	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Núi Rừng Chứa	345	8	1, 2, 7	Keo, thông/2012, 2014,	10,05	Quy Nhơn Nam	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Núi Rừng Chứa	345	9	2, 4, 7	Keo, thông/ 2014,	8,04	Quy Nhơn Nam	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Núi Rừng Chứa	345	10	1, 4, 10	Keo, thông/ 2014,2015	7,81	Quy Nhơn Nam	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Núi Bà Hòa	331b	1	1,3,8,11,12, 14,16, 19	Keo, thông/1994, 1995, 2002, 2011, 2014,2015	40,38	Quy Nhơn	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Núi Bà Hòa	331d	1	2,3,5,6, 9	Keo, thông/2004, 2014,2015	17,41	Quy Nhơn	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Núi Bà Hòa	331h	1	4, 5, 8, 9	Keo, thông/2014,2015	24,04	Quy Nhơn	Dễ bị chặt phá, xâm lấn đất đai, cháy
Tổng:					272,11		

III. Nội dung, biện pháp bảo vệ:

1. Đội trưởng các đội phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương các xã, phường có diện tích rừng của đơn vị mình quản lý giải quyết triệt để các vụ việc vi phạm đến công tác quản lý bảo vệ rừng, đất rừng. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tiếp cận và gần gũi với người dân để vận động người dân cộng đồng trách nhiệm cam kết bảo vệ, phòng cháy chữa cháy rừng với tất cả các hộ dân canh tác rẫy ven rừng.

2. Đội trưởng các đội bố trí nhân lực và lao động hợp lý, thường xuyên tăng cường công tác tuần tra canh gác để bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng; phát hiện và ngăn chặn kịp thời những hành vi vi phạm công tác QLBR & PCCR. Tuyệt đối không được để chặt phá, cháy rừng xảy ra... Thực hiện tốt theo Phương án PCCR của Công ty.

3. Tại những thời điểm có nguy cơ xâm hại cao như những ngày nghỉ, ngày lễ tết, ngày rằm mừng một các đội phải phân công người trực theo dõi, đề phòng và ngăn chặn kịp thời các nguy cơ xâm hại đến rừng và thông tin kịp thời tới chính quyền địa phương, các ban ngành và Công ty để giải quyết, xử lý ngay các vụ việc xâm hại rừng trồng của Công ty.

4. Lực lượng bảo vệ của các đội phải thường xuyên tuần tra đường biên rừng, kiểm soát toàn bộ diện tích rừng trồng và đặc biệt quan tâm đến các khu vực trọng điểm nêu trên. Nắm bắt chặt chẽ tình hình canh tác nương rẫy của người dân, những người thường xuyên ra vào rừng, các hộ ở ven rừng, tình hình xâm chiếm đất đai tại các lô rừng được giao quản lý bảo vệ.

5. Công ty có cơ chế hưởng lợi phù hợp để cộng đồng trong khu vực tích cực tham gia quản lý rừng với Công ty, đảm bảo bền vững, ổn định, lâu dài.

Trên đây là kế hoạch và biện pháp bảo vệ những khu rừng dễ bị xâm hại của Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn. Yêu cầu các Phòng nghiệp vụ, các đội trực thuộc Công ty triển khai thực hiện đạt kết quả./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Công ty;
- Các Phòng nghiệp vụ;
- Các đội QLBR;
- Lưu: VT, TT.FSC.



